



Tuyên Quang

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH TUYÊN QUANG
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN TUYÊN QUANG

NĂM THỨ 62

Số 59 (269)

15 tháng 8 năm 2026

3 tháng Bảy, Bình Ngô

Cuối tuần

Báo điện tử:

baotuyenquang.com.vn



Lễ xuất quân của đơn vị Quân giải phóng ngày 16-8-1945 tại gốc đa Tân Trào, tỉnh Tuyên Quang.
(Tranh sơn dầu họa sĩ Cao Thượng)

Đường về Tân Trào



► Vị trí chiến lược đặc biệt

► Truyền thống cách mạng là động lực

Đường về Tân Trào

Trên tiến trình thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám 1945, Tuyên Quang nổi bật với vị trí đặc biệt: được Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh chọn làm Thủ đô Khu Giải phóng, đồng thời là nơi ra đời những quyết định chiến lược, tạo tiền đề cho Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trên toàn quốc. Nhân kỷ niệm 81 năm Cách mạng Tháng Tám thành công, phóng viên Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang có cuộc trao đổi với PGS.TS Trần Đình Huỳnh, nguyên Viện trưởng Viện Xây dựng Đảng - Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về vai trò và sứ mệnh của Tuyên Quang trong giai đoạn lịch sử quan trọng của đất nước.

Phóng viên: Trong tiến trình Cách mạng Tháng Tám, theo ông điều gì làm nên vị thế đặc biệt của vùng đất Tuyên Quang trong lịch sử cách mạng Việt Nam?

PGS.TS Trần Đình Huỳnh: Tôi cho rằng Tuyên Quang là một trong những trung tâm quyết định của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, nơi hội tụ giữa căn cứ địa cách mạng, lòng dân và những quyết sách lịch sử của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh. Điều đặc biệt là Tuyên Quang không chỉ được lựa chọn bởi điều kiện tự nhiên thuận lợi cho xây dựng căn cứ địa. Quan trọng hơn, nơi đây có cơ sở chính trị - xã hội đã được chuẩn bị từ trước, có phong trào quần chúng, có sự gắn bó của đồng bào các dân tộc với cách mạng và có vị trí thuận lợi để liên kết các địa bàn Việt Bắc.

Khi thời cơ Tổng khởi nghĩa đến gần, Tân Trào trở thành nơi Trung ương và Chủ tịch Hồ Chí Minh chọn, có thể vừa bảo



PGS.TS Trần Đình Huỳnh.

đảm an toàn cho cơ quan lãnh đạo, vừa trực tiếp chỉ đạo phong trào cách mạng trên phạm vi cả nước. Giá trị của Tuyên Quang nằm ở sự kết hợp giữa "thế" và "lực": Thế của một căn cứ địa an toàn; lực của phong trào cách mạng và lòng Dân, cộng với khả năng lãnh đạo, tổ chức, nắm bắt thời cơ của Đảng và Bác Hồ.

Phóng viên: Trên mảnh đất Tuyên Quang đã diễn ra những sự kiện mang tính bước ngoặt:

Quốc dân Đại hội Tân Trào, thành lập Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam và Lệnh Tổng khởi nghĩa. Theo ông, chuỗi sự kiện ấy cho thấy vai trò lịch sử của Tuyên Quang trong quá trình hình thành chính quyền cách mạng như thế nào?

PGS.TS Trần Đình Huỳnh: Tôi cho rằng đây chính là điểm làm nên tầm vóc chính trị đặc biệt của Tuyên Quang. Hãy nhìn vào chuỗi sự kiện: Hội nghị toàn quốc của Đảng tại Tân Trào quyết định phát động Tổng khởi nghĩa; Quốc dân Đại hội tán thành chủ trương Tổng khởi nghĩa, thông qua 10 chính sách lớn của Việt Minh và cử ra Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam do Bác Hồ làm Chủ tịch. Đại hội đồng thời xác định Quốc kỳ, Quốc ca và những vấn đề có ý nghĩa nền tảng đối với một quốc gia độc lập.

Như vậy, ở Tân Trào đã diễn ra quá trình chuyển tiếp rất quan trọng: Từ lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền sang chuẩn



Dưới gốc đa Tân Trào, người già kể lại những câu chuyện lịch sử, trao truyền kỷ ức cách mạng cho thế hệ trẻ.

bị thiết lập chính quyền của một quốc gia độc lập. Đây không đơn thuần là sự thay đổi về tổ chức mà thể hiện tư duy chính trị rất sâu sắc của Đảng và Bác Hồ: Gành được chính quyền phải đi liền với việc chuẩn bị lực lượng, thiết chế, chính sách và cơ sở chính trị để quản lý đất nước. Do đó, Tân Trào là nơi đặt nền móng cho việc xây dựng nền tảng chính trị, tiền đề cho sự ra đời của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Phóng viên: Có thể nói rằng Hà Nội là nơi khai sinh Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, còn Tuyên Quang là nơi

chuẩn bị những điều kiện chính trị và tổ chức để sự kiện lịch sử ấy trở thành hiện thực. Theo ông, cách nhìn này có phản ánh đúng tầm vóc của Tuyên Quang hay không?

PGS.TS Trần Đình Huỳnh: Tôi cho rằng cách nhìn đó cơ bản phản ánh đúng mối quan hệ giữa hai địa danh, nếu chúng ta hiểu đây là hai mắt xích của cùng một tiến trình cách mạng chứ không đặt chúng trong sự so sánh hơn - kém. Ngày 29/1945 tại Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Nhưng để đi tới thời khắc ấy là cả quá



Vị trí chiến lược đặc biệt

■ CHÚC HUỖN

TUYÊN QUANG có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng trong thời điểm quyết định vận mệnh đất nước trước Cách mạng Tháng Tám 1945. Từ căn cứ địa cách mạng Tân Trào, Bác Hồ và Trung ương Đảng đã phát đi hiệu lệnh Tổng khởi nghĩa.

Danh xưng "Thủ đô Khu Giải phóng" khẳng định vai trò trung tâm đầu não của Tuyên Quang đối với toàn bộ phong trào cách mạng Việt Nam. Sự kiện Quốc dân Đại hội Tân Trào họp trong hai ngày 16 và 17/8/1945 để bầu ra Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam (tiền thân của Chính phủ lâm thời) do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu là minh chứng rõ nhất cho tầm vóc ấy. Những quyết

sách mang tính bước ngoặt xuất phát từ đây đã châm ngòi cho thắng lợi toàn diện của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, đưa đất nước bước sang kỷ nguyên mới.

Bước sang giai đoạn kháng chiến chống thực dân Pháp, Tuyên Quang tiếp tục khẳng định vai trò chiến lược khi được chọn làm Thủ đô Kháng chiến. Trong suốt 9 năm trường kỳ, mảnh đất này bảo vệ an toàn cho Trung ương Đảng, Chính phủ, Bác Hồ. Những quyết định mang tính vận mệnh hoạch định tại đây đã đặt nền móng cho chiến thắng Điện Biên Phủ "lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu".

Trải qua 81 năm kể từ mốc son độc lập, giá trị lịch sử từ "Thủ đô Khu Giải phóng" và "Thủ đô

Kháng chiến" vẫn là cội nguồn sức mạnh để Tuyên Quang chuyển hóa thành động lực phát triển trong kỷ nguyên mới. Bước vào giai đoạn lịch sử mang tính bước ngoặt với việc sáp nhập địa giới hành chính và vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp, Tuyên Quang đứng trước cơ hội lớn để mở rộng không gian phát triển, tối ưu hóa các nguồn lực và tinh gọn bộ máy quản trị. Tinh thần Tân Trào năm xưa sẽ tiếp tục là kim chỉ nam để Đảng bộ và Nhân dân Tuyên Quang đồng lòng vượt qua mọi thách thức trong giai đoạn chuyển đổi, xây dựng một nền hành chính hiện đại, kiến tạo, phục vụ đắc lực cho người dân và đưa quê hương cách mạng bừng phá giàu đẹp trong thời kỳ mới ■



Chủ tịch Hồ Chí Minh nói chuyện với đại biểu Quốc dân Đại hội tại Đình Tân Trào.

Ảnh Tư liệu



Đình Tân Trào nơi lưu giữ những dấu son lịch sử của Cách mạng Tháng Tám.

trình chuẩn bị lâu dài, trong đó những quyết định tại Tân Trào có ý nghĩa đặc biệt. Tại Tân Trào, một vấn đề có tính nguyên tắc đã được xác lập: Chính quyền sau cách mạng phải là chính quyền của một nước Việt Nam độc lập và phải dựa vào sức mạnh của toàn dân.

Quốc dân Đại hội Tân Trào với sự tham gia của đại biểu các vùng miền, các giới, các dân tộc, các tổ chức và lực lượng yêu nước đã tạo nên một hình thức tập hợp chính trị rộng rãi. Vì thế, nếu Hà Nội là nơi tuyên bố trước quốc dân và thế giới sự ra đời của một quốc gia độc lập thì Tân Trào là một trong những nơi chuẩn bị trực tiếp về chính trị, tổ chức và lực lượng để đưa tuyên bố độc lập ấy trở thành hiện thực.

Phóng viên: Theo ông, bài học lớn nhất về nghệ thuật lãnh đạo cách mạng của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh trước Cách mạng Tháng Tám là gì? Đó là bài học về chuẩn bị lực lượng, xây dựng lòng Dân hay khả năng nắm bắt thời cơ lịch sử?

PGS.TS Trần Đình Huỳnh: Theo tôi, không nên tách ba yếu

tố đó ra. Chuẩn bị lực lượng, xây dựng lòng Dân và nắm bắt thời cơ là ba mặt của cùng một nghệ thuật lãnh đạo cách mạng. Nếu không có quá trình chuẩn bị lực lượng thì thời cơ đến cũng không thể hành động. Nếu không có lòng Dân thì lực lượng dù có tổ chức cũng khó tạo thành sức mạnh toàn dân. Và nếu không biết nhận ra thời cơ, không có quyết định kịp thời thì những thành quả chuẩn bị trong nhiều năm có thể bị bỏ lỡ.

Bài học sâu xa nhất là phải chuẩn bị từ khi chưa có thời cơ nhưng khi thời cơ xuất hiện thì phải hành động ngay, “chớp thời cơ”. Đó là bài học có giá trị không chỉ đối với cách mạng năm 1945 mà còn đối với công cuộc xây dựng và phát triển đất nước hôm nay.

Phóng viên: Theo ông, khi nghiên cứu về Cách mạng Tháng Tám, chúng ta đã thực sự nhận diện đầy đủ vị thế của Tuyên Quang hay chưa?

PGS.TS Trần Đình Huỳnh: Tôi nghĩ rằng chúng ta đã nhận thức khá đầy đủ về những sự kiện lớn diễn ra tại Tuyên Quang nhưng việc lý giải chiều sâu của những sự kiện ấy vẫn còn

hiều dư địa để tiếp tục nghiên cứu. Chẳng hạn, nói Tân Trào là “Thủ đô Khu Giải phóng” là đúng nhưng điều quan trọng hơn là phải trả lời được: Vì sao một địa điểm giữa núi rừng Việt Bắc lại có thể trở thành trung tâm quyết sách của cả một cuộc cách mạng trên phạm vi quốc gia? Muốn trả lời câu hỏi ấy phải nghiên cứu đồng thời nhiều yếu tố: Địa lý chính trị, lịch sử phong trào quần chúng, vai trò của đồng bào các dân tộc, công tác xây dựng căn cứ địa, tổ chức lực lượng, phương thức lãnh đạo của Đảng và đặc biệt là tư tưởng Hồ Chí Minh về sức mạnh của Nhân dân.

Tôi cho rằng đây cũng là hướng mà công tác tuyên truyền lịch sử cần đổi mới: Không chỉ kể rằng “sự kiện gì đã diễn ra ở đây” mà phải giúp công chúng hiểu “vì sao sự kiện ấy diễn ra ở đây và nó có ý nghĩa gì đối với vận mệnh đất nước”. Khi trả lời được câu hỏi “vì sao”, lịch sử sẽ trở nên gần gũi và có sức thuyết phục hơn đối với thế hệ hôm nay.

Phóng viên: Vậy tình Tuyên Quang bảo tồn và phát huy giá trị Khu di tích Quốc gia đặc biệt Tân Trào như thế nào để mãi trường tồn cùng lịch sử dân tộc?

DIỄN ĐÀN

Tiếp nối truyền thống

■ TIẾN CHIẾN

Mỗi độ tháng Tám về, trên quê hương cách mạng Tuyên Quang, những địa danh lịch sử lại nhắc nhở về một mùa Thu cách đây 81 năm, khi cả dân tộc nhất tề đứng lên giành chính quyền, mở ra kỷ nguyên độc lập, tự do. Với Tuyên Quang, niềm tự hào về Cách mạng Tháng Tám là mạch nguồn tinh thần đang tiếp sức cho quê hương trên hành trình đổi mới, phát triển.

81 năm đã qua, hoàn cảnh đất nước đã đổi thay, nhiệm vụ của cách mạng cũng đặt ra những yêu cầu mới. Nhưng những giá trị làm nên thắng lợi của mùa Thu năm 1945 vẫn vẹn nguyên ý nghĩa. Nếu thế hệ cha anh đã anh dũng chiến đấu để giành độc lập, thì thế hệ hôm nay phải biến độc lập, tự do thành sức mạnh phát triển; biến truyền thống cách mạng thành ý chí đổi mới, khát vọng vươn lên và trách nhiệm phụng sự Nhân dân.

Tiếp nối truyền thống vì thế không thể chỉ dừng ở niềm tự hào hay những lời nhắc nhở. Đó phải là sự tận tâm của mỗi cán bộ, đảng viên; là tinh thần đồng thuận, trách nhiệm của mỗi người dân; là khát vọng học tập, sáng tạo, cống hiến của thế hệ trẻ. Đó còn là quyết tâm vượt khó, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm để tạo ra những giá trị mới cho quê hương... Giá trị của truyền thống phải được đo bằng những đổi thay trong cuộc sống hôm nay, bằng niềm tin của Nhân dân, bằng những công trình, những vùng quê khởi sắc và bằng chất lượng cuộc sống ngày càng được nâng lên.

Mùa Thu năm 1945 đã trao cho các thế hệ hôm nay một di sản vô giá: lòng yêu nước, ý chí độc lập, tinh thần đoàn kết và khát vọng cống hiến. Giữ gìn di sản ấy chính là tiếp tục góp sức cho quê hương phát triển.

Từ Tân Trào lịch sử đến Tuyên Quang hôm nay, một hành trình mới đang mở ra. Và tiếp nối truyền thống chính là sống xứng đáng với lịch sử, hành động có trách nhiệm với hiện tại và tạo dựng một tương lai tốt đẹp hơn cho quê hương ■

PGS.TS Trần Đình Huỳnh:

Theo tôi, trước hết phải xác định rằng di tích chỉ là phần “vật chất” của lịch sử; điều cần bảo tồn lâu dài hơn chính là tinh thần của lịch sử. Tân Trào có đình Tân Trào, lán Nà Nua và nhiều địa điểm lịch sử khác. Nhưng nếu thế hệ trẻ chỉ đến đó để chụp ảnh, nghe thuyết minh rồi ra về thì chúng ta mới khai thác được một phần giá trị của di tích. Khu di tích Quốc gia đặc biệt Tân Trào vẫn được xác định là không gian gắn với những quyết định quan trọng của Cách mạng Tháng Tám. Cần làm cho người trẻ hiểu rằng đằng sau mỗi địa danh là một lựa chọn của lịch sử, đằng sau mỗi lựa chọn là trách nhiệm của con người đối với đất nước.

Tôi rất chú ý đến việc đưa công nghệ số, bảo tàng số, tư liệu trực quan, phim tài liệu, trải nghiệm tương tác và các chương trình giáo dục lịch sử vào việc giới thiệu Tân Trào. Nhưng công nghệ chỉ là phương tiện. Nội dung cốt lõi vẫn phải là những giá trị như lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết, ý chí độc lập, trách nhiệm với cộng đồng và niềm tin vào sức mạnh của Nhân dân. Đặc biệt, hãy để thế hệ trẻ được đặt câu hỏi với lịch sử, chứ không chỉ học thuộc lịch sử. Khi một người trẻ tự hỏi “Nếu tôi ở trong hoàn cảnh năm 1945, tôi sẽ làm gì?”, lúc ấy lịch sử mới thực sự bước vào đời sống hiện tại.

Phóng viên: Nếu gửi một thông điệp tới bạn đọc nhân dịp kỷ niệm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9, ông sẽ lý giải như thế nào để mỗi người hiểu vì sao Tuyên Quang luôn được nhắc đến như một biểu tượng đặc biệt của Cách mạng Việt Nam?

PGS.TS Trần Đình Huỳnh:

Tôi muốn nói rằng, Tuyên Quang đặc biệt không chỉ vì ở đây từng diễn ra những sự kiện lớn mà bởi ở đây lịch sử đã chứng kiến một dân tộc từ thế bị áp bức đứng lên tự quyết định vận mệnh của mình. Tân Trào là nơi hội tụ của ý Đảng, lòng Dân và thời cơ lịch sử. Tại đây, những quyết định về Tổng khởi nghĩa, về chính sách của chính quyền cách mạng và về tổ chức lãnh đạo đất nước được đặt ra trong thời khắc vận mệnh dân tộc đứng trước bước ngoặt. Cho nên, mỗi lần nhắc đến Tuyên Quang, chúng ta không chỉ nhắc về quá khứ mà chúng ta đang nhắc về khả năng một dân tộc biết đoàn kết, biết chuẩn bị, biết lựa chọn và biết hành động đúng lúc để làm nên lịch sử. Lịch sử không phải chỉ để tự hào mà còn để mỗi thế hệ tự hỏi mình phải làm gì để xứng đáng với những lựa chọn của thế hệ đi trước.

Phóng viên: Xin trân trọng cảm ơn ông!

Thực hiện: HOÀNG HÀ

Truyền thống cách mạng là động lực

81 NĂM TRÔI QUA KỂ TỪ MÙA THU LỊCH SỬ NĂM 1945, BÀI HỌC VỀ TINH THẦN CÁCH MẠNG THÁNG TÁM VÀ QUYẾT ĐỊNH CHIẾN LƯỢC CHỌN TUYÊN QUANG LÀM “THỦ ĐÔ KHU GIẢI PHÓNG” VẪN CÒN NGUYÊN GIÁ TRỊ THỜI ĐẠI. TỪ NIỀM TỰ HÀO SÂU SẮC VỀ CỘI NGUỒN CÁCH MẠNG, CÁC TẦNG LỚP NHÂN DÂN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐANG BIẾN DI SẢN LỊCH SỬ VÔ GIÁ THÀNH ĐỘNG LỰC NỘI SINH, QUYẾT TÂM XÂY DỰNG QUÊ HƯƠNG TUYÊN QUANG NGÀY CÀNG PHÁT TRIỂN GIÀU ĐẸP, VĂN MINH.

Đồng chí TRIỆU THỊ TÌNH, Phó Chủ tịch Thường trực Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

Mạch nguồn truyền thống



Tân Trào là mảnh đất hội tụ những giá trị lịch sử, văn hóa và truyền thống cách mạng. Giữ gìn những giá trị ấy trước hết là giữ gìn kỷ ức, cội nguồn của quê hương. Đồng thời, phải làm sao để những giá trị ấy luôn sống động trong cuộc sống hôm nay, để mỗi người dân hiểu rõ, tự hào và biết tiếp nối những gì cha ông để lại, trong đó có hội viên, phụ nữ. Thời gian tới, các cấp Hội Phụ nữ trong tỉnh tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng, nâng cao nhận thức cho cán bộ, hội viên, nhất là thế hệ trẻ về giá trị của quê hương Tân Trào. Chúng tôi chủ trương vận động phụ nữ tham gia bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống, giữ gìn cảnh quan, môi trường tại các khu di tích; đồng thời phát huy vai trò của phụ nữ trong xây dựng các sản phẩm văn hóa, du lịch mang bản sắc địa phương. Tôi mong muốn mỗi cán bộ, hội viên phụ nữ sẽ trở thành “người kể chuyện” về quê hương để những giá trị văn hóa, lịch sử quý báu của Tân Trào tiếp tục lan tỏa và sống mãi.

Thạc sĩ PHÙNG THỊ HÀ, Phó Trưởng khoa Xây dựng Đảng, Trường Chính trị tỉnh

Nghệ thuật chớp thời cơ



Một trong những nghệ thuật đỉnh cao làm nên thắng lợi vĩ đại của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 chính là sự chủ động chuẩn bị, nhận diện và chớp thời cơ của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Thắng lợi ấy là kết tinh của một quá trình chuẩn bị vô cùng bền bỉ. Suốt nhiều năm, Đảng đã từng bước tích lũy thế và lực, xây dựng lực lượng chính trị rộng lớn, củng cố lực lượng vũ trang, kiến tạo căn cứ địa cách mạng và mở rộng Mặt trận Việt Minh. Giữa tháng 8/1945, khi Nhật Bản tuyên bố đầu hàng

Đồng minh, Đảng và Bác Hồ đã sáng suốt nhận định: “Thời cơ ngàn năm có một” đã đến. Kế thù hoang mang tội cùng, chính quyền tay sai tan rã, trong khi khí thế cách mạng của Nhân dân ta đã dâng cao như sóng trào, nếu chậm chân khi quân đồng minh tràn vào, cơ hội giành độc lập sẽ tụt mất. Ngày 14-15/8/1945, tại Tuyên Quang, Hội nghị toàn quốc được triệu tập, phát động Tổng khởi nghĩa, Ủy ban Khởi nghĩa ra Quân lệnh số 1, tiếp đó là Quốc dân Đại hội Tân Trào lịch sử. Chỉ trong vòng hai tuần, Tổng khởi nghĩa bùng nổ và thắng lợi hoàn toàn, chính quyền về tay Nhân dân trên khắp cả nước.

Bài học lớn nhất chính là không bị động chờ đợi, cũng không đốt cháy giai đoạn, nhưng khi thời cơ xuất hiện thì phải nhận diện chính xác và hành động thần tốc, kiên quyết. Sự kết hợp hoàn hảo giữa sự chuẩn bị lâu dài và tình thần quyết đoán đúng thời điểm đã biến khoảnh khắc lịch sử thành mốc son chói lọi, mở ra kỷ nguyên độc lập, tự do cho dân tộc Việt Nam. Đến hôm nay, bài học ấy vẫn còn nguyên giá trị.



Ông BẾ VĂN DỰ, Trưởng thôn Tân Lập, xã Tân Trào

Tự hào quê hương cách mạng

SINH ra và lớn lên ở thôn Tân Lập, nơi lưu giữ những dấu ấn lịch sử vô giá của dân tộc, trong trái tim mỗi người dân chúng tôi luôn dâng lên niềm tự hào thiêng liêng và sâu sắc. Trên mảnh đất này, từng nhip thở của rừng núi, mái đình, dòng suối, bản làng... đều in đậm dấu chân Bác Hồ cùng các chiến sĩ cách mạng tiên bối. Hình ảnh Bác gần gũi, giản dị giữa lòng dân đã trở thành di sản tinh thần vô

giá, soi đường và tiếp thêm sức mạnh cho muôn thế hệ sau. Kế thừa ngọn lửa cách mạng ấy, biến niềm tự hào thành hành động thiết thực, người dân Tân Lập luôn một lòng hướng về Đảng, phát huy tinh thần đoàn kết, tích cực thi đua lao động sản xuất, giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống, đồng thời chung tay phát triển du lịch lịch sử - sinh thái bền vững.

Thạc sĩ NGUYỄN VĂN ĐỨC, Phó Trưởng Phòng Lý luận chính trị lịch sử Đảng, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Tầm nhìn chiến lược và sức mạnh lòng Dân



TRUNG ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh lựa chọn Tuyên Quang làm “Thủ đô Khu Giải phóng” không phải là sự lựa chọn ngẫu nhiên, mà là tầm nhìn chiến lược vĩ đại.

Tuyên Quang mang trong mình thế núi sông hùng vĩ, “tiền có thể đánh, lui có thể giữ”, trở thành căn cứ địa an toàn tuyệt đối. Nhưng lớn hơn cả chính là “thế trận lòng Dân” vững chãi. Đồng bào các dân tộc Tày, Dao, Nùng, Sán Dìu... bằng lòng yêu nước nồng nàn và niềm tin sắt đá đi theo Đảng, đã nhường cơm sẻ áo, đùm bọc

cán bộ, tích cực tham gia phong trào cách mạng, tạo nên một hậu phương tại chỗ kiên cường.

Từ trái tim Tân Trào, những quyết định lịch sử tại Hội nghị toàn quốc của Đảng và Quốc dân Đại hội đã phát đi Lệnh Tổng khởi nghĩa. Ngọn lửa cách mạng bùng cháy từ căn cứ địa Việt Bắc đã nhanh chóng lan rộng khắp cả nước, đập tan xiềng xích thực dân, phong kiến, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Tầm vóc và những đóng góp vô giá của Tuyên Quang trong mùa Thu tháng Tám năm 1945 đã đi vào lịch sử như một biểu tượng bất tử của lòng trung thành, sự hy sinh và khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Ông TRỊNH THANH QUÂN, Phó Giám đốc Công ty TNHH Thương mại và Du lịch Chiến khu xưa (xã Tân Trào)

Đưa lịch sử đến gần du khách



PHÁT triển du lịch là hướng đi thiết thực để tôn vinh giá trị lịch sử của “Thủ đô Khu Giải phóng”, “Thủ đô Kháng chiến”, tạo sinh kế bền vững và lan tỏa niềm tự hào về quê hương cách mạng Tân Trào. Với mong muốn hiện thực hóa mục tiêu ấy, năm 2025, Công ty TNHH Thương mại và Du lịch Chiến khu xưa được thành lập, gồm hơn 20 thành viên cùng chung mục tiêu đưa lịch sử đến gần du khách bằng những hành trình chân thực, giàu cảm xúc.

Các tour khám phá Khu di tích Quốc gia đặc biệt Tân Trào được thiết kế hài hòa giữa giáo dục truyền thống với trải nghiệm thiên nhiên, văn hóa và đời sống bản địa. Sau khi tham quan làn Nà Nưa, đình Tân Trào, Nhà tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh và các vị tiền bối cách mạng... du khách có thể tìm hiểu văn hóa Tày, ngôi mường tre trên hồ Nà Nưa nghe làn điệu Then hòa cùng tiếng đàn Tính, nghỉ homestay và cảm nhận nhip sống thường nhật của người dân. Các chương trình team building dành cho học sinh, sinh viên có sự kết hợp hoạt động tập thể với giáo dục lịch sử tại thực địa, giúp bài học truyền thống trở nên trực quan, sinh động.

Chúng tôi tin rằng, khi giá trị di sản được chuyển tải qua những sản phẩm du lịch đặc sắc, lịch sử sẽ đến gần hơn với du khách, góp phần tạo động lực phát triển bền vững cho cộng đồng.

Nghệ hồ kể chuyện



Đạo diễn Trần Trung.

Phóng viên: Thưa ông, điều gì truyền cảm hứng để ông xây dựng show diễn thực cảnh “Long mạch Nà Hang - Huyền thoại trên mặt nước”?

Đạo diễn Trần Trung: Tôi nghĩ rằng khi đứng trước một không gian như Nà Hang, người làm nghệ thuật không thể chỉ nghĩ đến việc dựng một sân khấu rồi đưa cảnh quan vào làm phông nền. Bởi bản thân thiên nhiên Nà Hang đã là một sân khấu khổng lồ, với mặt hồ, núi rừng, những hòn đảo, những câu chuyện văn hóa và đời sống của đồng bào các dân tộc.

Từ đó, chúng tôi đặt ra câu hỏi: Tại sao không biến chính không gian ấy thành sân khấu?

Đó là nguồn cảm hứng để xây dựng show diễn thực cảnh “Long mạch Nà Hang - Huyền thoại trên mặt nước”. Chúng tôi muốn khán giả không chỉ “xem” một chương trình mà được đi vào trong câu chuyện, đứng giữa thiên nhiên, giữa mặt nước và chứng kiến câu chuyện văn hóa được sống dậy trước mắt mình.

Phóng viên: So với những nơi trên thế giới đã có các show thực cảnh, ông nhận thấy Tuyên Quang có lợi thế gì?

Đạo diễn Trần Trung: Tôi cho rằng Tuyên Quang có những lợi thế rất đặc biệt. Các quốc gia làm tốt du lịch thực cảnh thường có một điểm chung: họ có câu chuyện, bản sắc và không gian đủ lớn để kể câu chuyện đó. Nà Hang hội tụ cả ba yếu tố.

Ở đây có cảnh quan thiên nhiên rất đặc biệt, có hồ Nà Hang, núi rừng, hệ thống hang động, những truyền thuyết, lịch sử và đặc biệt là đời sống văn hóa phong phú của cộng đồng các dân tộc.

Điều tôi nhìn thấy ở Nà Hang không chỉ là một điểm đến để ngắm cảnh. Tôi nhìn thấy một “sân khấu tự nhiên” có thể kể được những câu chuyện rất lớn.

Vấn đề còn lại là chúng ta phải biết kể câu chuyện đó bằng một ngôn ngữ phù hợp với khán giả hôm nay.

Phóng viên: Yếu tố nào của Nà Hang khiến ông tâm đắc nhất?

Đạo diễn Trần Trung: Điều tôi tâm đắc nhất chính là sự hòa quyện giữa thiên nhiên và văn hóa.

Nếu chỉ có cảnh đẹp thì chúng ta có một điểm du lịch đẹp. Nhưng khi cảnh đẹp ấy gắn với con người, với truyền thuyết, với âm nhạc, tín ngưỡng, phong tục và kỷ ức của cộng đồng thì nó trở thành một câu chuyện.

Chúng tôi muốn đưa vào chương trình những chất liệu văn hóa đặc trưng của vùng đất Nà Hang và Tuyên Quang, đặc biệt là âm nhạc dân gian, các làn điệu, nhạc cụ truyền thống, hình ảnh đời sống

Cuối tháng 8 này, lần đầu tiên Nà Hang tổ chức một show diễn thực cảnh ngay tại Hồ sinh thái Nà Hang - Lâm Bình với tên gọi “Long mạch Nà Hang - Huyền thoại trên mặt nước”. Đạo diễn Trần Trung đã có cuộc trò chuyện với phóng viên Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang về chương trình này.

và những câu chuyện văn hóa của đồng bào các dân tộc. Nhưng chúng tôi không bỏ nguyên văn hóa lên sân khấu. Chúng tôi chuyển hóa nó thành ngôn ngữ của nghệ thuật đương đại, để khán giả hôm nay có thể cảm nhận được.

Phóng viên: Được biết Show diễn thực cảnh “Long mạch Nà Hang - Huyền thoại trên mặt nước” quy tụ hơn 1.000 diễn viên. Vậy ông và các đồng nghiệp làm thế nào để cân bằng giữa nghệ thuật hiện đại và văn hóa nguyên bản?

Đạo diễn Trần Trung: Đây là một trong những bài toán chúng tôi quan tâm nhất. Tôi luôn quan niệm rằng công nghệ chỉ là phương tiện, văn hóa mới là linh hồn.

Chúng tôi có thể sử dụng mapping, ánh sáng, âm thanh, màn nước, hiệu ứng sân khấu, trình diễn trên mặt hồ... nhưng tất cả những thứ đó cuối cùng vẫn phải phục vụ cho câu chuyện.

Chúng tôi không muốn lấy công nghệ để “che” văn hóa. Ngược lại, chúng tôi muốn dùng công nghệ để làm cho những giá trị văn hóa vốn đã rất đẹp trở nên sống động hơn đối với khán giả hiện đại.

Và đặc biệt, người dân địa phương không chỉ là người đứng ngoài để xem chương trình. Họ chính là một phần của câu chuyện. Bởi vậy, trong hơn 1.000 diễn viên, chúng tôi sử dụng hơn 400 diễn viên quần chúng là người dân bản địa. Sự tham gia của cộng đồng khiến chương trình có được một thứ mà công nghệ không thể tạo ra, đó là hơi thở thật của vùng đất.

Phóng viên: Được biết ông đã từng dàn dựng nhiều show thực cảnh ở nhiều địa phương như: Cao Bằng, Tam Đảo. Vậy khi dàn dựng “Long mạch Nà Hang - Huyền thoại trên mặt nước”, có khó khăn gì so với các chương trình trước đây không?

Đạo diễn Trần Trung: Khó khăn lớn nhất chính là chúng tôi không thể bắt thiên nhiên phải tuân theo sân khấu.

Ở sân khấu trong nhà, chúng ta có thể kiểm soát ánh sáng, âm thanh, không gian. Nhưng ở Nà Hang, chúng tôi phải làm

**“Long mạch Nà Hang
Huyền thoại trên mặt nước”**

là dự án nghệ thuật thực cảnh nhập vai ngoài trời độc đáo tại hồ Nà Hang, tỉnh Tuyên Quang. Do đạo diễn Trần Trung và Mai Long thực hiện, show diễn kết hợp giữa thiên nhiên, văn hóa bản địa và công nghệ hiện đại, dự kiến ra mắt những suất diễn đầu tiên vào ngày 31-8 và 1-9-2026.

việc với mặt nước, thời tiết, gió, địa hình, khoảng cách, độ ẩm và rất nhiều yếu tố tự nhiên khác. Nhưng chính điều đó lại tạo nên sự thú vị của thực cảnh.

Phân đoạn khiến tôi tâm đắc nhất là những khoảnh khắc mà thiên nhiên và con người cùng trở thành một phần của sân khấu. Khi ánh sáng, âm nhạc, diễn viên, mặt nước và núi rừng cùng xuất hiện trong một khoảnh khắc, tôi nghĩ lúc đó chúng ta không còn nhìn thấy một sân khấu thông thường nữa. Chúng ta đang nhìn thấy Nà Hang từ kể câu chuyện của mình.

Phóng viên: Yếu tố nào sẽ tạo bất ngờ cho khán giả?

Đạo diễn Trần Trung: Tôi nghĩ điều bất ngờ nhất không nằm ở một hiệu ứng đơn lẻ. Chúng tôi ứng dụng âm thanh, ánh sáng, kỹ xảo hiện đại và hình ảnh chìm phông hoành không lồ bay trên trời để kể truyền thuyết 99 ngọn núi.

Sân khấu chính là hơn 60 chiếc thuyền làm đạo cụ. Điều chúng tôi muốn tạo ra là cảm giác: “À, hóa ra một mặt hồ cũng có thể trở thành sân khấu”. Khán giả có thể nhìn thấy câu chuyện diễn ra trên mặt nước, trên bờ, trong không gian núi rừng; ánh sáng và âm thanh mở rộng không gian biểu diễn ra ngoài giới hạn của sân khấu truyền thống.

Tôi kỳ vọng sau khi xem “Long mạch Nà Hang - Huyền thoại trên mặt nước”, du khách sẽ không chỉ nhớ rằng mình đã xem một show diễn hay, mà sẽ nhớ đến Nà Hang như một vùng đất có câu chuyện, có linh hồn và có những giá trị văn hóa đáng để khám phá.

Phóng viên: Thưa ông, ông có kỳ vọng “Long mạch Nà Hang - Huyền thoại trên mặt nước” có thể trở thành sản phẩm du lịch đặc trưng không?

Đạo diễn Trần Trung: Tôi tin là có, nhưng để làm được điều đó thì một chương trình hay thôi chưa đủ.

Một sản phẩm du lịch muốn tồn tại lâu dài phải tạo ra được lý do để du khách đến, ở lại và quay trở lại.

Chúng tôi kỳ vọng “Long mạch Nà Hang - Huyền thoại trên mặt nước” sẽ trở thành một mắt xích trong hệ sinh thái du lịch của địa phương: ban ngày du khách khám phá thiên nhiên, trải nghiệm văn hóa, ẩm thực, bản làng; buổi tối thưởng thức chương trình; sau đó nghỉ lại và tiếp tục khám phá Nà Hang vào ngày hôm sau.

Khi đó, một show thực cảnh không còn đơn thuần là một tiết mục biểu diễn. Nó trở thành một sản phẩm du lịch.

Phóng viên: Nếu chương trình được duy trì thường niên, theo ông địa phương cần làm gì để giữ sức hút?

Đạo diễn Trần Trung: Điều quan trọng nhất là không được ngủ quên trên thành công của một mùa diễn.

Một chương trình thường niên phải liên tục được làm mới: câu chuyện có thể mở rộng, công nghệ được cập nhật, âm nhạc được phát triển, nghệ sĩ mới được tham gia và quan trọng nhất là cộng đồng địa phương ngày càng trở thành một phần sâu sắc hơn của chương trình.

Tôi cũng mong muốn Long mạch Nà Hang không chỉ là một show để bán vé, mà trở thành một thương hiệu văn hóa - du lịch của địa phương.

Phóng viên: Và nếu chỉ được dùng một câu để nói về điều ế-kíp muốn giữ gìn qua Long mạch Nà Hang?

Đạo diễn Trần Trung: Tôi muốn nói rằng: “Chúng tôi không dựng một sân khấu giữa Nà Hang. Chúng tôi đang biến chính Nà Hang thành sân khấu để vùng đất này tự kể câu chuyện của mình”.

Và đó cũng là điều tôi mong muốn nhất: khi khán giả rời khỏi chương trình, họ không chỉ mang theo những hình ảnh đẹp của một đêm diễn, mà mang theo một tình cảm mới đối với Nà Hang, với văn hóa Tuyên Quang và với những con người đã tạo nên vùng đất này.

Phóng viên: Trân trọng cảm ơn ông. Chúc cho chương trình tới đây sẽ thành công rực rỡ!

Thực hiện: HẢI LÂM

Tân Trào rộn ràng

■ QUANG HÒA

Những ngày đầu tháng 8, không khí chuẩn bị cho các hoạt động kỷ niệm 81 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2-9, gắn với Lễ hội Tân Trào “Tết Độc lập” năm 2026 rộn ràng khắp các thôn xóm. Với chuỗi hoạt động văn hóa, thể thao, trải nghiệm phong phú, chính quyền và Nhân dân “Thủ đô Khu Giải phóng” đang mang đến một mùa lễ hội ấn tượng, tôn vinh truyền thống lịch sử và thu hút đông đảo du khách.

Đa dạng sắc màu văn hóa và thể thao

NHỎ vị trí chiến lược quan trọng cùng những điều kiện thuận lợi, trong thời kỳ Tổng khởi nghĩa giành chính quyền tháng Tám năm 1945, xã Tân Trào được Trung ương Đảng và Bác Hồ chọn là “Thủ đô Khu Giải phóng” - nơi diễn ra những sự kiện có ý nghĩa quyết định với vận mệnh của dân tộc. Tết Độc lập gắn với Lễ hội Tân Trào là hoạt động để nhắc nhở về công lao đóng góp của các thế hệ tiền bối cách mạng, của các chiến sĩ, đồng bào; đồng thời, cũng là dịp để giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ, khơi dậy tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý chí vươn lên trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Ngay từ những ngày giữa tháng 8, hàng loạt hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan đã được triển khai đồng bộ. Trên các tuyến đường, đường trục chính qua địa bàn xã, sắc đỏ của cờ Đảng, cờ Tổ quốc, băng rôn, khẩu hiệu bừng sáng giữa không gian xanh mát của đại ngàn Tân Trào.

Nhân dân 12 thôn trên địa bàn xã tích cực dọn dẹp vệ sinh đường làng ngõ xóm, trang hoàng nhà cửa. Đặc biệt, tại Làng Văn hóa du lịch Tân Lập - “trái tim” của các hoạt động trải nghiệm, các hộ làm dịch vụ homestay, kinh doanh ẩm thực đã chủ động chỉnh trang khuôn viên, niềm yết giá công khai và chuẩn bị trang phục truyền thống để sẵn sàng đón tiếp, phục vụ khách du lịch chu đáo, an toàn.

Điểm nổi bật của Lễ hội Tân Trào “Tết Độc lập” năm 2026 là sự kết hợp hài hòa



Tái hiện đám cưới truyền thống của người Tày xã Tân Trào.

giữa các nghi lễ truyền thống, hoạt động thể thao hiện đại và những trải nghiệm văn hóa dân gian đặc sắc.

Từ ngày 8-8, các trận thi đấu trong khuôn khổ Giải bóng đá Thiếu niên toàn xã đã khởi tranh sôi nổi tại sân bóng nhân tạo thôn Thiá, tạo không khí sôi động mở màn cho chuỗi sự kiện. Cùng với đó, lần đầu tiên Giải Pickleball Cúp Tân Trào mở rộng được đưa vào chương trình thi đấu tại sân Flamingo Tân Trào từ

ngày 15-8, hứa hẹn mang đến những pha bóng hấp dẫn, thu hút đông đảo vận động viên và du khách trải nghiệm.

Sáng 15-8, chương trình giao lưu, ra mắt các bài thơ mới về Tân Trào do Câu lạc bộ Thơ ATK Tân Trào thực hiện tại Nhà Văn hóa xã. Cùng thời điểm, Bảo tàng ATK Tân Trào tổ chức Triển lãm ảnh “Tân Trào - 81 mùa thu cách mạng” và chiếu các bộ phim tài liệu lịch sử, giúp



Nghe hát Then, đua mẳng trên hồ Nà Nưa.

Nhân dân và du khách sống lại những phút hào hùng của dân tộc.

Đặc biệt, du khách đến Tân Trào có thể được đắm mình vào không gian văn bản địa độc đáo qua hoạt động Tái hiện cưới đồng bào dân tộc Tày tại Làng Văn hóa Tân Lập (ngày 10-8), hay tham gia Gameshow trải nghiệm thực tế đầy thú vị như bắt cá bằng nơm và chế biến món cá, đi xe đạp nước, thi đua mẳng trên hồ Nưa vào ngày 16-8. Chị Đàm Thanh người Tày địa phương hào hứng nói về văn nghệ chơi đàn Tính, hát Then có đang ngày đêm luyện tập để có chất biểu diễn tốt nhất phục vụ Nhân dân và khách về nguồn.

Khát vọng và niềm tin

Ngày 16-8 sẽ là tâm điểm của Lễ hội Tân Trào. Sau Lễ dâng hương tri ân Chủ tịch Hồ Chí Minh và các vị tiền bối cách mạng tại Nhà Nưa, đình Tân Trào và Khu tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh và các vị tiền bối cách mạng vào buổi sáng, các hoạt động trải nghiệm dân gian như: tung còn, đánh đu, kéo co, thi vẽ tranh thiếu nhi “Tân Trào khát vọng vươn tới tương lai” sẽ diễn ra tại khu vực Quảng trường Tân Trào. Đồng chí Hoàng Như Loan, Giám đốc Bảo tàng ATK Tân Trào chia sẻ, Bảo tàng ATK Tân Trào đang chuẩn bị tốt nhất những dụng cụ, phần công trong Lễ hội Tân Trào “Tết Độc lập” năm 2026 của U và xã Tân Trào tại Khu di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt Tân Trào.

Khép lại chuỗi sự kiện sẽ là Chương

MỖI TUẦN MỘT CUỐN SÁCH

Làng Nguyệt Hạ trong vòng xoáy chuyển mình

■ MAI LINH

Tiểu thuyết “Bóng đêm và mặt trời” của nhà văn Dương Hương do Nhà xuất bản Phụ nữ Việt Nam phát hành vào tháng 3 năm 2025 mang đậm dấu ấn về cuộc sống con người trước những biến động của lịch sử.

Cuốn tiểu thuyết đem đến câu chuyện của làng Nguyệt Hạ, bối cảnh trải dài từ cái cách ruộng đất, chiến tranh ác liệt cho tới thời kỳ mở cửa, xoay quanh cuộc

sống của các nhân vật Ngô Quất, Hoàng Đô, gia đình lão Kinh (gồm có Cả Lạnh, Mát, Bức) và Hạnh, cô gái xinh đẹp, nết na, có giọng hát chèo nổi tiếng trong vùng. Mỗi nhân vật đều đại diện cho một kiểu người trong xã hội.

Làng Nguyệt Hạ có bề dày văn hóa và lịch sử, hiện lên với tiếng sáo diều vi vút, tục trao vòng hẹn ước hay tiếng hát chèo ngọt ngào của cô Hạnh nết na. Nhưng rồi,

vết gọn thù hận đã gieo rắc bi kịch nối tiếp qua nhiều thế hệ. Sự đổi thay của thời kỳ chuyển mình đầy biến động của xã hội đã tạo nên những nhân vật với những câu chuyện phản ánh sự tha hóa, biến chất, sẵn sàng chà đạp lên giá trị truyền thống cốt lõi vì tiền tài, danh vọng. Nhưng cuối cùng, vượt lên tất cả là sự âm ập của tình người, của niềm tin, sự sám hối muộn màng và khát khao được hạnh phúc.

Bằng ngòi bút sắc sảo, nhà văn Dương Hương đã lột tả sinh động chân thật về làng quê Việt Nam trong quá khứ, chuyển mình giữa cái cũ và cái mới, những câu chuyện tưởng đã cũ nhưng như vẫn phảng phất đâu đó trong xã hội hiện đại, khiến người đọc không khỏi trầm trồ về số phận con người trước những thay đổi của thời đại ■



giao
hội này
ân hóa
ên đầm
g Văn
gia các
thứ vị
ân từ
Hỗ Nà
Hiên,
Đội
ủa chỉ
lượng
và du

giao
hội.
tổ Chỉ
tại lân
g niềm
ên bởi
động
y gây,
Trào -
g loạt
Trào.
c Bảo
ATK
g nội
ội Tân
UBND
ốc gia

g trình

văn
ộng,
khi
mối.
ưng
đây
ười
phận
của



Tiểu thuyết "Bóng đêm và mặt trời".

Múa dân gian, MẠCH NGUỒN CHẢY MÃI

■ THU PHƯƠNG

Trên rẻo cao, tiếng khèn Mông quện vào gió núi; giữa bản Dao, tiếng chuông ngân vang theo từng nhịp bước; dưới mái nhà sàn, những chiếc bát sứ chao nghiêng mềm mại trên tay thiếu nữ Tày... Mỗi vũ điệu không chỉ tôn lên vẻ đẹp hình thể, mà còn chứa đựng ký ức lao động, đức tin linh thiêng và khát vọng của cả cộng đồng. Dẫu ở không gian nào, nghệ thuật múa dân gian vẫn hiện diện đầy sức sống, bền bỉ nối dài mạch nguồn văn hóa các dân tộc xứ Tuyên qua năm tháng.



Các học viên nhí Trung tâm Nghệ thuật múa Angel biểu diễn tiết mục mang đậm sắc màu văn hóa dân tộc Lô Lô.

Điệu múa kể chuyện bản làng

TUYÊN QUANG là nơi hội tụ 22 dân tộc anh em, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 73,5% dân số. Sự đa dạng ấy đã bồi đắp nên kho tàng văn hóa phong phú, giàu bản sắc; trong đó, múa dân gian là cách cộng đồng lưu giữ ký ức bằng ngôn ngữ hình thể. Được chất lọc từ lao động, lễ hội, nghi lễ và trao truyền qua thực hành, mỗi bước chân, nhịp tay không chỉ tạo nên vẻ đẹp nghệ thuật, mà còn kể chuyện nguồn cội, gửi gắm ước vọng của bản làng.

Với người Tày, múa Bát là sự thăng hoa của cái đẹp từ những điệu bình dị. Chiếc bát, đôi đưa vốn quen thuộc trong mỗi gia đình được đưa vào điệu múa trở thành đạo cụ mô phỏng quá trình ương tơ, dệt vải. Những động tác khuấy, gõ, nâng, hạ, hòa cùng bước chân mềm mại vừa tôn vinh sự tảo tần, khéo léo của người phụ nữ, vừa biểu đạt tinh thần gắn kết cộng đồng. Khác với múa Bát mềm mại, tinh tế, các điệu múa của đồng bào Cao Lan lại rộn ràng hơi thở nương rẫy, suối nguồn. Múa Xúc tép, Phát nương - tra hạt hay Chim gâu tái hiện đời sống lao động và mối quan hệ giữa con người với thiên nhiên. Động tác đưa vọt xuống suối, phát nương, gieo hạt tuy mộc mạc nhưng thể hiện sự cần cù, khéo léo, gửi gắm ước vọng mùa màng bội thu, cuộc sống no ấm của cả cộng đồng.

Với người Dao, mỗi điệu múa gắn với một không gian văn hóa riêng, từ nghi lễ linh thiêng đến những cuộc vui bản làng. Trong Tết nhảy, lễ Cấp sắc, cầu mùa hay rằm tháng Bảy, điệu múa chuông hòa cùng nhịp bước như lời tri ân tổ tiên, Bàn Vương và gửi gắm ước vọng bình an. Nếu

múa chuông mang sắc thái trang nghiêm, sâu lắng thì múa bắt ba ba lại tái hiện sinh động cuộc tìm bắt ba ba. Theo nhịp trống, tiếng chiêng, đội hình liên tục biến chuyển, lúc dàn ngang, khi chuyển chéo, đan xen nhịp nhàng, tạo nên vũ điệu khỏe khoắn, giàu tinh thần gắn kết, góp thêm sắc màu độc đáo cho nghệ thuật múa của người Dao.

Trên rẻo cao, tiếng khèn là lời tự tình của người Mông, gửi gắm tình yêu, nỗi nhớ và ước vọng về cuộc sống bình yên, hạnh phúc. Năm 2015, nghệ thuật khèn của người Mông được công nhận Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Không chỉ tạo nên âm thanh, cây khèn còn gắn với những vũ điệu dân gian độc đáo, nơi hơi thở, ngón tay và bước chân hòa làm một. Nghệ nhân Thờ Chữ Địa (xã Khẩu Vai) chia sẻ: "Múa khèn đòi hỏi người học bền bỉ rèn hơi, thuộc bài và phối hợp nhuần nhuyễn từng động tác. Với người Mông, khèn không chỉ là nhạc cụ biểu diễn, mà còn là tiếng nói cội nguồn, nối các thế hệ với ký ức và bản sắc dân tộc".

Nối nhịp truyền thống

Trong bức tranh văn hóa đa sắc của Tuyên Quang, mỗi dân tộc góp một nhịp điệu, ngôn ngữ hình thể riêng, làm nên diện mạo phong phú của múa dân gian. Bảo tồn và trao truyền những vũ điệu ấy không chỉ là gìn giữ một loại hình nghệ thuật, mà còn là bảo vệ căn cước tộc người và mạch nối bền chặt giữa các thế hệ.

Ra đời năm 2020, Trung tâm Nghệ thuật múa Angel (phường Hà Giang 2) đã trở thành nơi gieo mầm tình yêu nghệ thuật dân gian cho trẻ nhỏ. Mỗi tháng, trung tâm thu hút từ 50 đến 100 học viên,

độ tuổi từ 3 đến 15; riêng dịp hè có thể lên tới 200 em. Chị Phạm Thị Trang, Chủ nhiệm Trung tâm, chia sẻ: "Trong mỗi buổi học, giảng viên vừa rèn kỹ thuật hình thể vừa giúp các em hiểu đời sống, vẻ đẹp văn hóa của đồng bào qua từng nhịp tay, bước chân. Nhờ đó, mỗi điệu múa trở thành bài học sinh động về cội nguồn, bồi đắp tình yêu, niềm tự hào và ý thức gìn giữ bản sắc cho thế hệ trẻ".

Tại xã Phú Lương, văn hóa Cao Lan được đồng họ Sầm bên bờ gìn giữ qua bốn thế hệ. Từ cố Nghệ nhân Sầm Ngọc Văn đến Nghệ nhân Nhân dân Sầm Văn Dầm, Nghệ nhân Sầm Văn Đạo và lớp con cháu hôm nay, những điệu múa, lời ca truyền thống không ngừng được trao truyền. Năm 2024, tiết mục dân vũ "Tam thanh" do các thành viên trong đồng họ biểu diễn xuất sắc giành Huy chương Vàng tại Hội thi Di sản văn hóa dân gian văn hóa các dân tộc toàn quốc, ghi nhận xứng đáng hành trình gìn giữ và lan tỏa di sản.

Nếu ở xã Phú Lương, di sản được tiếp nối qua nếp nhà, thì trên rẻo cao Pà Vây Sù, tiếng khèn Mông lại ngân xa nhờ sức trẻ và công nghệ số. Người góp phần tạo nên sức lan tỏa ấy là anh Sùng Minh Thành, Chủ nhiệm Câu lạc bộ yêu thích nhạc cụ dân tộc Mông. Ra đời năm 2021 với 55 thành viên, đến nay câu lạc bộ đã quy tụ hơn 100 người, trở thành nơi truyền dạy nghệ thuật thổi, múa khèn và múa Sênh tiền cho thế hệ trẻ. Anh Thành chia sẻ: "Chúng tôi thường xuyên đăng tải video trình diễn lên mạng xã hội. Các trang Facebook, TikTok hiện tại hát hàng nghìn người theo dõi đã mở ra "con đường số" đưa văn hóa Mông đến gần hơn với công chúng, nhất là người trẻ".

Trên hành trình gìn giữ bản sắc, trường học đang trở thành không gian quan trọng để trao truyền di sản, nuôi dưỡng tình yêu và niềm tự hào trong thế hệ trẻ. Qua mô hình "Trường học gắn với di sản", dân ca, dân vũ, dân nhạc được đưa vào hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa. Đến nay, 100% trường phổ thông trên địa bàn tỉnh tổ chức ngoại khóa về di sản; mỗi năm có hơn 200 lượt nghệ nhân tham gia truyền dạy văn hóa phi vật thể trong nhà trường. Cùng với đó, 395 câu lạc bộ thanh, thiếu nhi tham gia gìn giữ, phát huy bản sắc văn hóa đã hình thành mạng lưới những "hạt nhân" trên lan tỏa di sản trong đời sống đương đại.

Qua mỗi thế hệ, dáng múa có thể mang thêm hơi thở mới, không gian thực hành ngày càng rộng mở, nhưng hồn cốt văn hóa vẫn được gìn giữ, trao truyền. Chính sự tiếp nối bền bỉ ấy làm nên sức sống của múa dân gian, để bản sắc các dân tộc Tuyên Quang luôn hiện diện sinh động trong đời sống hôm nay ■

TRƯA nắng, mấy con gà mái bị chó đuổi kêu inh ỏi khắp vườn. Ông Lũng ra nằm vông sau hè tính lướt Facebook một lúc cho dễ ngủ nhưng chợt nhớ ra Internet nhà mình mấy hôm nay trục trặc. Đã gọi người đến sửa rồi mà họ cứ báo bận suốt thôi. Đã vậy ông lại dò sóng đài FM, let xet, let xet, câu được câu chăng. Ông ngủ quên lúc nào không biết. Nắng thế này không ngủ cũng chẳng biết làm gì. Lạc đã đỡ xong, ngó đã phơi khô cất vào từng bao một. Còn ít đồ đen cuối vụ, mỗi hôm lác dác chín vài quả, chiều bớt nắng thì đi hái. Chứ lo mọ trời nắng mà chẳng may ốm ra đấy con cháu nó mắng cho. Ngày xưa chiến tranh bom rơi đạn lạc chẳng sợ, ấy thế mà ở tuổi này ông sợ nhất ốm đau. Cũng chỉ vì chẳng muốn phiền con cháu, chúng con bao nhiêu việc phải lo. Giờ mà có một người ốm là cả nhà phải tất bật xoay quanh để trông nom. Tiền thuốc thang đâu có ít, kinh tế cũng vì thế mà suy sụp. Giờ già rồi cứ gắng giữ gìn sức khỏe cũng là cách đỡ dần con cháu. Nên đã thành cái lệ, trưa nào xong hại ông cháu cũng làm một giấc. Ấy là ông nghĩ thế, chứ thật ra chỉ có mình ông ngủ. Còn thằng cháu nội chín tuổi thì trưa nào cũng rình trốn đi chơi. Nó lượn qua góc khuất camera để bố mẹ ở xa không trông thấy, rồi chạy tót ra vườn. Vườn nhà ông rộng lắm, bao nhiêu điều hay ho, thú vị đang chờ nó. Thằng nhỏ nghĩ mấy tiếng ngủ trưa thật phí phạm biết bao. Cái ý nghĩ ấy vừa dật trong đầu thì nó đã leo chót vót lên cây vải hái những chùm quả cuối cuối mùa, ngọt lịm.

Đang ngủ ông Lũng bỗng giật nảy mình vì thấy tiếng máy bay gầm rú. Ông hoảng hốt nhìn lên bầu trời, chỉ thấy tán cây nhàn xanh rì và những tia nắng lấp ló xuyên qua. Thằng Cá cười khanh khách, nó ngồi vắt vẻo trên cây, tay cầm chiếc điện thoại được kết nối với loa bluetooth đặt ở ngay bên cửa sổ. Ông Lũng thờ phào, ngồi phịch xuống vông, mắng thẳng cháu nội:

- Suơ bố anh. Trưa không ngủ lại thức mà phá phách.

- Cháu đang xem lại cảnh máy bay Su30-MK2 diễn tập nhào lộn, thả bom nhiệt trên bầu trời. Quá đã mắt ông ạ.

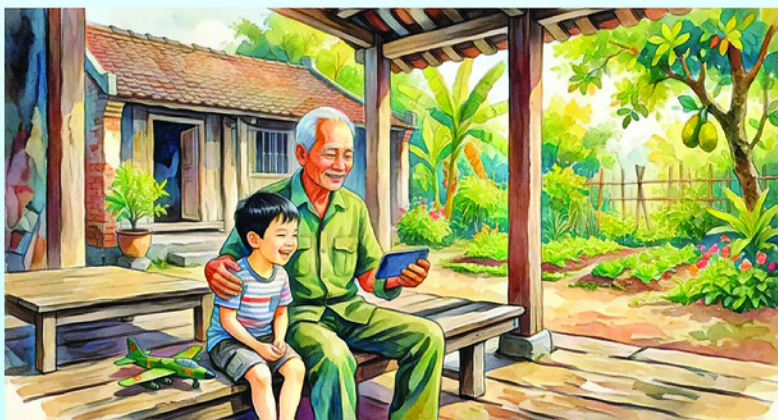
- Ông thấy cháu đã xem đi xem lại video ấy không biết bao nhiêu lần rồi đấy. Vậy mà vẫn háo hức thế à?

- Tất nhiên rồi ông ạ. Sau này cháu còn muốn được ngồi lái Su30 nữa cơ ông ạ. Mà hòa bình lâu lắm rồi sao ông vẫn còn sợ tiếng máy bay đến thế?

Có nói thằng nhỏ cũng làm sao hiểu được nỗi ám ảnh của những người từng đi qua cuộc chiến tranh khốc liệt. Hồi mới từ chiến trường trở về, ông thường xuyên nghe thấy tiếng máy bay. Có lúc đang ngủ bỗng nghe đồng

Đồng đội của ông

■ Truyện ngắn: VŨ THỊ HUYỀN TRANG



Minh họa: BÍCH NGỌC

đội hét: "Chúng nó thả bom đấy. Nằm xuống nhanh lên". Tiếng máy bay B-52 rải thảm gầm rú xé toang lòng đất. Ông tỉnh dậy, hai tay ôm lấy đầu. Đồng đội ông nằm xuống khắp nơi, những hố bom xoáy sâu vào dãy Trường Sơn hùng vĩ. Ngay cả lúc thức, có khi đang ngồi dưới tán cây nhìn lên đầu trời chạng chạng nắng, ông bỗng thấy một chiếc máy bay từ đâu lao ra. Với cái cuộc đi làm đồng về dựng ở gốc cây, ông ngơ ngẩn sững. Phải bắn nó. Phải tiêu diệt bằng được nó. Loại máy bay cường kích này được coi như "trận địa pháo trên không" của địch cứ gầm rú, sấm sùi suốt đêm ngày. Nó từng quần thảo ngày đêm trên dãy Trường Sơn, khiến đoàn công binh và vận tải quân sự 559 nhiều khi tê liệt.

Nhiều khi ngồi một mình ông nhớ đồng đội đi da diết lắm. Họ đã cùng ông trải qua biết bao khó khăn, gian khổ trong những cuộc hành quân xuyên rừng năm 1972. Tiêu đầu 67 khi ấy được lệnh vượt cổng Trời sang Tây Trường Sơn. Rồi lại từ Xeng Phan thuộc tỉnh Khăm Muộn của Lào vào sâu trong Bắc Xê-Pôn cách đó hơn một trăm cây số, đi mất gần một tháng trời. Ông cùng đồng đội đi xuyên qua màn đêm thăm thẳm, chỉ có tiếng máy bay gầm rú trên đầu. Vì đi đường xa nên trang bị, khí tài mang theo bị hư hại nhiều. Tiểu đoàn trưởng còn rơi mất cả hàm răng giả. Ấy thế mà tiểu đội đã khắc phục mọi khó khăn để lao vào sửa chữa, hiệu chỉnh khí tài. Với quyết tâm bắn rơi tại chỗ "trận địa pháo trên không", cuối cùng

một AC-130 cùng hơn mười tên giặc trong tổ lái đã phải đến tội nhờ hai quả đạn còn lại cuối cùng. Chiến tranh đã qua lâu rồi, đồng đội ông người còn người mất. Những câu chuyện về khói bom giờ chỉ có thằng cháu nhỏ là thích thủ thi đòi ông kể cho nghe. Thằng nhỏ bảo:

- Ông gắng chờ con lớn. Con sẽ trở thành phi công để chở ông đi thăm lại dãy Trường Sơn ông nhé.

- Thế thì cháu phải lớn nhanh lên, kéo ông không đợi nổi.

- Ông phải chăm uống thuốc bổ vào. Chứ cháu thấy ông bữa uống bữa không làm sao mà khỏe được.

- Ngoài vết thương cũ hành hạ thì ông có ốm đau gì đâu. Chẳng qua đứa cháu của đồng đội mở công ty sản xuất thuốc bổ thì ông mua ủng hộ thôi. Mà đã mua thì phải uống cho đỡ tiếc tiền. Chứ thật ra ông nghĩ chẳng gì bằng chịu khó vận động, ăn ngủ đúng giờ cháu nhỉ?

Ông còn chưa kịp nói xong thì thằng Cá đã chạy tót đi chơi. Cái tuổi này nhiều khi người một nói, tiếng một thôi, nghịch ngợm hết như bố nó ngày còn nhỏ. Nhưng cũng nhờ thằng Cá mà ông thấy khuấy khuấy trời gió, cửa nhà bớt đi phần quanh quệ. Chứ con cái đi làm xa hết, quanh ra quần vào cũng từng ấy công việc nhà nông. Mấy ông bạn già thỉnh thoảng sang uống trà giờ đau ốm bệnh tật chẳng đi được đến đâu. Cũng chẳng hiểu sao làng ông giờ lắm người ung thư thế. Cái thân ông tuy trái gió trở trời vết thương đau nhức nhưng

cơ thể vẫn hoạt động tốt, âu cũng là được trời thương. Đang mãi nghĩ ngợi thì điện thoại kêu lên inh ỏi. Đạo này điện thoại cứ kêu suốt ngày, toàn số lạ mời nhận quà khuyến mãi, mời khám sức khỏe, phát thuốc miễn phí... Toàn là lừa đảo cả. Ấy là chưa kể chúng giả danh bạn bè, người thân trên Facebook để hỏi mượn tiền, kêu gọi từ thiện, nhờ bấm vào đường link ủng hộ đứa cháu đi thi cái này cái kia. Những người già có đơn ở quê được con cháu mua cho cái điện thoại thông minh để kết nối với bạn bè, đâu có ngờ lại trở thành miếng mồi ngon của bao kẻ lừa đảo. Ông nghe tivi thấy người ta cảnh báo nhiều lần, con cháu ngày nào gọi điện về cũng dặn dò cẩn thận. Ông cũng chẳng có tài khoản ngân hàng, tiền con cháu đưa thì lo chuyển giro chấp, họ hàng. Chỉ có ít đồng trợ cấp dân túi chợ bữa cho hai ông cháu. Cứ ung dung rằng "vô sản" như ông thì có lừa thế, lừa nữa cũng chẳng mất mát gì. Ấy thế mà...

Chiều muộn, ông cố xối nước cho xong đám cỏ vườn mọc lan um tùm sau mưa thì bỗng nghe thằng cháu nội gọi ời ời:

- Ông ơi ông! Ông vào mà xem này!

- Có chuyện gì mà hờn hải vậy?

Giờ chiếc điện thoại ra trước mặt ông, thằng nhỏ bảo:

- Ông nhìn đi này. Thuốc bổ mà ông mua là thuốc giả đó.

Công an người ta mới triệt phá đường dây sản xuất, buôn bán thuốc giả ông này.

Ông nheo mắt xem đi xem lại

video vẫn thấy bán tín bán nghi. Thằng nhỏ nói để nó phóng to hình ảnh thuốc giả vút đầy ngoài bãi rác cho ông xem cho kỹ. Phải rồi! Đúng là mấy loại thuốc bổ mà ông đã từng mua bằng những đồng tiền trợ cấp thương binh. Thật ra thuốc không rẻ, nhưng đồng đội cũ bảo: "Cứ yên tâm, thuốc tốt lắm. Thằng cháu nội tôi nó thành lập công ty sản xuất bán cả nghìn đơn hàng. Con cháu trong nhà thì mỗi tin mà giới thiệu cho ông, chứ thuốc bán tràn lan ngoài thị trường cũng chẳng biết thật giả thế nào". Ông Lũng chẳng may nghi ngờ, đồng đội vào sinh ra tử có lúc còn dùng cả tính mạng che chắn hơn tiền mũi đạn cho nhau, thì đâu thể vì đồng tiền mà đánh mất lòng tin của nhau được chứ. Con cháu bạn làm ăn tử tế thì phải vui mừng, ủng hộ, đồng viên cũng là việc nên làm. Ông không chỉ mua uống mà còn giới thiệu cho bà con hàng xóm cùng mua. Mà quái lạ, thuốc hoạt huyết uống vào đúng là ngủ ngon. Còn mấy loại bổ xương khớp đúng là uống vào cũng đỡ đau nhức thật. Con trai cả đọc được thông tin trên mạng liền gọi điện về, nghe ông nói vậy thì bực mình bảo:

- Bình thường bố vẫn ăn ngủ tốt thì sao biết được là do thuốc hay không? Thuốc xương khớp có thành phần giảm đau lại chẳng đỡ đau. May là phát hiện sớm chứ uống lâu thì sinh ra không biết bao nhiêu bệnh tật khác. Bố lúc nào cũng nói cái tình đồng đội đáng quý lắm. Đấy! Đúng là chẳng tin được bất cứ ai.

- Bố nghĩ là bạn bố cũng vì tin con cháu mà thôi.

Tối ấy ông Lũng đi nằm sớm hơn mọi khi, nhưng trăn trọc mãi không ngủ được. Lòng ông trĩu nặng vì nhiều lẽ. Buồn vì xã hội sao lắm thứ giả dối, lọc lừa bừa vậy ở khắp nơi. Vì đồng tiền người ta có thể đánh mất lương tâm mà đầu độc lẫn nhau. Buồn vì những người lính như ông, có thể cảnh giác trước bom đạn của kẻ thù nhưng lại chẳng thể thoát được cái bẫy của lòng người. Thằng Cá hỏi ông đã gọi điện cho người đồng đội của mình chưa? Ông ôm thằng cháu nhỏ vào lòng, nói với nó mấy câu như thể đang nói với chính mình:

- Ông tin là bây giờ người đồng đội của mình chắc đang đau lắm. Chắc cũng nằm trăn trọc chẳng thể nào ngủ được. Rồi ông ấy thế nào cũng sẽ gọi cho ông.

- Ông không trách đồng đội của mình ư?

- Không cháu à. Có trách thì trách cái xã hội đầy rẫy lọc lừa này đã khiến bao người già như ông trở thành những con mối béo bở.

Thằng Cá dụi đầu vào ngực ông, nó không còn ngửi thấy mùi của người già như mọi bận. Nó chỉ còn nghe thấy tiếng trái tim ông đang đập trong lòng ngực, hình như vừa thất lại... ■

NGUYỄN DOÃN VIỆT

Nắng mùa thu lịch sử

Trong sắc nắng bừng lên rực rỡ
Sắc đỏ màu cờ vọi vọi giữa trời xanh
Những cánh đồng quê, biển trời, hải đảo
Đất nước vào thu cất cánh chuyển mình.

Những mùa thu lịch sử còn vang vọng
Triệu triệu con tim khắc mãi lời Người
Sông núi cũng bồi hồi xúc động
Nắng Ba Đình tỏa ấm khắp nơi nơi.

Mùa thu nay Tổ quốc bừng sức sống
Biển biếc bao la vượt sóng những mũi tàu
Ngõ lối, đường quê, phố phường, đồi núi
Đâu cũng rộn ràng trong nắng mùa thu.

Ôi đất nước mùa thu về rực rỡ
Khắp non sông đang cất cánh chuyển mình
Ta lại nhớ về mùa thu lịch sử
Nắng trời thu như lắng lại Ba Đình.

BÌNH NGUYỄN TRANG

Nơi mùa thu vừa đến

Không thể nói cùng anh
Về thời gian, năm tháng
Em đã tự mình lợi qua
Những mùa thu gió chướng
Chân dẫm gai và bụi đường đã lấm
Tựa câu thơ tự viết cho mình.

Em đã hiểu những cơn mưa
Đôi khi là nước mắt
Em đã hiểu hoàng hôn
Đôi khi là lửa tắt
Và bóng đêm, bóng đêm
Đôi khi là ôm mình, thật chặt.

Dưới ngọn đèn tự khêu
Em đã soi để thấy
Gương mặt cuộc đời, lòng hồ sâu đáy
Em đã khâu
Những vết đau người để lại.

Đừng trách em
Điều muốn nói còn trong lời nói
Điều muốn nói đã ở ngoài lời nói
Khi em quay trở về
Im lặng
Biết ơn.

Có điều gì phút anh nhìn em
Nơi mùa thu vừa đến
Mất ai nhòa đi trong gió ân tình.

BUI VIỆT PHƯƠNG

Làng ta tháng Tám

Làng ta, làng đời chênh vênh bên núi
Sông trước mặt, lúa ngô vọi vọi
Xanh mướt choàng lên ngày mới nắng xênh xang.

Chân bước lên đất làng lòng đã bồi hồi
Đất của mồ hôi, xương máu
Cây mọc lên, vùi lấp mảnh bom
Làng Cách mạng lớp trẻ hiền ngoan,
lớn lên thành đạt.

Tháng Tám về, môi cù già rừng rưng khe khẽ hát
Giọng vẫn sắc như cật nửa giữa thình không
Dưới đất sâu chôn mũi tên đồng, ngàn đời bất diệt.

Ngày đó, tiếng trống vang lên quật khởi
Đi giành lại chính quyền
Rượu lại về tay Nhân dân
Con trâu mộng mừng vui trên đồng đất.

Lá cờ đỏ bay phấp phật
Trên bát ngát xanh tươi đất nước của mình.



Minh họa: NGỌC AN

NGUYỄN HOÀI ÂN

Giấc mơ tháng Tám

Ta gửi vào tháng Tám yêu thương
giọt hương tình giữa nắng mùa rất vọi
hè đã mất,
bên cánh chiều đợi gió
phôi phai màu phương vĩ băng khuâng.

Tháng Tám còn chút gì thương nhớ?
sợi yêu thương
trong vạt áng mây hồng
ta đã qua trăm lần chốn ấy
nhật về kỷ niệm giữa mùa trôi.

Khi trong tim còn thoáng chút bồi hồi
ly rượu tình
ưng ửng má thanh xuân
đâu còn trẻ, tóc phai màu sương gió
một làn môi nhung nhớ thuở mặn nồng.

Tháng Tám về ai có biết không?
cơn mưa chiều
chàng chàng góc phố nhỏ
bước rong du qua miền xa đó
giấc mơ gọi về tháng Tám yêu thương.

Qua hun hút những triền đê
Ban mai màu cốm bốn bề thơm non

Qua bao nhiêu những mất - còn
Dắt tay nhau ngón hoàng hôn đan cài

Con đường thăm thẳm tóc dài
Tiếng mùa thu bước ra ngoài mắt ai!

ĐẾN VỚI BÀI THƠ HAY



Sang thu

Bỗng nhận ra hương ổi
Phả vào trong gió se
Sương chùng chình qua ngõ
Hình như thu đã về

Sông được lúc dềnh dàng
Chim bắt đầu vội vã
Có đám mây mùa hạ
Vắt nửa mình sang thu

Vẫn còn bao nhiêu nắng
Đã vơi dần cơn mưa
Sấm cũng bớt bất ngờ
Trên hàng cây đứng tuổi.

HỮU THỈNH

BÀI thơ "Sang thu" của Hữu Thỉnh là một bức họa bằng thơ tuyệt đẹp về khoảnh khắc giao mùa từ cuối hạ sang đầu thu - thời điểm thiên nhiên biến chuyển nhẹ nhàng, tinh tế nhưng đầy xao xuyến. Không chọn những biểu tượng mùa thu quen thuộc như lá vàng rơi hay dòng sông lạnh lẽo, Hữu Thỉnh đón nhận mùa thu bằng tất cả các giác quan cùng một tâm hồn nhạy cảm, sâu sắc:

"Bỗng nhận ra hương ổi/Phả vào trong gió se/Sương chùng chình qua ngõ/Hình như thu đã về"

Mùa thu của Hữu Thỉnh bắt đầu bằng "hương ổi", một làn hương giản dị, mộc mạc của đồng quê miền Bắc. Động từ "phả" gợi tả làn hương ấy đậm đà, sánh quánh cùng cái se lạnh đầu mùa của "gió se". Thị giác tiếp nối bằng hình ảnh "sương chùng chình qua ngõ". Phép nhân hóa khiến làn sương như có tâm trạng, cố ý đi chậm lại, lưu luyến bước chân nơi ranh giới thời gian. Tất cả sự ngỡ ngàng, giật mình nhẹ nhàng ấy đọng lại trong từ "bỗng" và lời nhận định đầy mơ hồ: "Hình như thu đã về".

Sự tinh tế trong quan sát của tác giả tiếp tục được mở rộng từ không gian nhỏ hẹp ra tầm vóc của vũ trụ ở khổ thơ thứ hai: "Sông được lúc dềnh dàng/Chim bắt đầu vội vã/Có đám mây mùa hạ/Vắt nửa mình sang thu"

Bằng nghệ thuật đối lập giữa cái "dềnh dàng" thông thả của dòng sông từ và sự "vội vã" gấp gáp của đàn chim bắt đầu hành trình di cư, Hữu Thỉnh đã khắc họa chân thực sự vận động của vạn vật. Đám mây được nhân hóa thành một dải lụa mềm mại vắt ngang qua bầu trời, một nửa thuộc về nắng hạ nồng nhiệt, một nửa đã nhuộm màu thu dịu nhẹ. Đó là sự liên tưởng đầy chất hội họa và thi sĩ, cụ thể hóa một khái niệm trừu tượng như "thời gian giao mùa".

Đến khổ thơ cuối, bức tranh chuyển mùa không chỉ dừng lại ở cảnh vật mà đi vào tâm tưởng sâu của tâm tưởng: "Vẫn còn bao nhiêu nắng/Đã vơi dần cơn mưa/Sấm cũng bớt bất ngờ/Trên hàng cây đứng tuổi."

Hình ảnh "sấm" và "hàng cây đứng tuổi" mang hai tầng nghĩa song hành. Ở tầng nghĩa thực, đó là hiện tượng thiên nhiên: khi thu sang, sấm bão ít đi, những hàng cây lâu năm không còn bị giật mình bởi những rung chuyển gắt gao. Nhưng ở tầng nghĩa ẩn dụ, "sấm" đại diện cho những biến động, sóng gió, gấp ghe của cuộc đời; còn "hàng cây đứng tuổi" chính là biểu tượng cho con người khi đã bước sang "mùa thu" của đời mình - độ tuổi của sự trưởng thành, chín chắn và bản lĩnh.

Qua bài thơ Sang thu, Hữu Thỉnh không chỉ trao cho người đọc một chiếc chìa khóa để mở cửa không gian mùa thu xứ Bắc, mà còn gửi gắm một thông điệp triết lý nhân sinh trầm lắng: Hãy trân trọng những khoảnh khắc tĩnh lặng, bình yên của đời người, bởi đằng sau những bão giông đã qua chính là sự lắng đọng và bao dung của tâm hồn.

BẢO CHI

ĐỖ HUY CHÍ

Ngẫu khúc mùa thu

Ta đem hạ thổ mùa thu
Trăm năm rót tiếng chim gù mờ nhau

Qua xào xạc những vàng thau
Bao nhiêu mây trắng trước sau theo về

Câu tục ngữ và triết lý đời người

■ DUY ANH

Kho tàng văn học dân gian Việt Nam thường đúc kết những bài học thực tế và bao hàm một triết lý sống mang nhiều ý nghĩa văn hóa sâu sắc. Câu tục ngữ “Trẻ trồng na, già trồng chuối” bề ngoài là lời khuyên về việc chọn cây để trồng; nhưng trong chiều sâu văn hóa, là cách người xưa suy ngẫm về thời gian, tuổi tác và ý nghĩa của một đời người.

LỜI KHUYÊN VỀ VIỆC TRỒNG CÂY

XÉT theo kinh nghiệm nông nghiệp, na là loại cây ăn quả lâu năm. Người trồng phải chờ nhiều năm mới được thu hoạch ổn định. Chuối thì ngược lại, sinh trưởng nhanh, chỉ sau một thời gian ngắn đã có thể cho buồng. Vì vậy, người xưa đúc kết “trẻ trồng na” nghĩa là người trẻ còn nhiều thời gian phía trước thì nên đầu tư vào những việc lâu dài, chấp nhận chờ đợi để thu được thành quả lớn. Còn “già trồng chuối” nghĩa là người già nên làm những việc có thể nhìn thấy kết quả trong quãng đời còn lại.

Nhưng vì sao lại là cây chuối? Nếu chỉ cần một loại cây ngắn ngày thì người xưa có rất nhiều lựa chọn khác. Việc tục ngữ chọn cây chuối khiến ta có thể nghĩ đến một tầng nghĩa biểu tượng. Chuối là loài cây rất đặc biệt. Một thân chuối chỉ trổ buồng một lần rồi kết thúc vòng đời. Nhưng trước khi tàn lụi, nó đã sinh ra nhiều cây con. Sự mất đi của thân mẹ lại chính là điều kiện để thế hệ sau tiếp tục sinh trưởng.

Ở đây, cây chuối không chỉ



Câu tục ngữ không chỉ là lời khuyên về trồng cây, mà là bài học về cách quản trị thời gian của đời người.

tượng trưng cho thành quả, mà còn tượng trưng cho sự truyền nối. Người già trồng chuối, vì thế, có thể được hiểu như một lời nhắc: khi bước vào buổi chiều của cuộc đời, điều quan trọng không còn là tích lũy cho bản thân, mà là chuẩn bị cho thế hệ kế tiếp.

LỜI KHUYÊN VỀ LỄ SỐNG

Cây chuối gắn với “già” không chỉ trong lĩnh vực trồng

trọt như đã giải thích ở trên. Trong cảm thức dân gian, cây chuối còn sự gắn bó không rời giữa các thế hệ, giữa người còn sống với người đã khuất.

Quan sát phong tục tang lễ thì thấy luôn có cây chuối nơi bàn thờ vong, còn trang phục của con cháu người đã khuất đều có dây kết từ rễ chuối khô làm thắt lưng hoặc quai mũ tang. Bà tôi khi còn sống đã giải thích ấy là



Trồng chuối nhanh thu hoạch, như cách người già chọn mục tiêu phù hợp với quỹ thời gian mình có.

vì thân cây chuối vốn có nhiều lớp bẹ chuối ôm kết thành, giống như sự gắn bó, không rời bỏ của những thành viên trong gia đình. Cây chuối là biểu hiện của sự tái sinh bền bỉ, của sự tiếp nối, thể hiện mong muốn người đã khuất sẽ sớm được siêu thoát, bắt đầu kiếp sống mới. Còn dây chuối vốn để mục nát, tượng trưng cho sự mong manh vô thường của kiếp người, cũng thể hiện sự thoát, thô sơ, nhắc con cháu biết tiết chế, giữ trọn lòng hiếu kính và khắc ghi nỗi đau mất người thân.

Sự tồn tại của phong tục này cho thấy từ xa xưa, cha ông ta đã gắn cây chuối với thế giới của sự chuyển tiếp, gửi gắm ý niệm đời người là hữu hạn, nhưng dòng họ thì không.

Cùng với câu “Trẻ trồng na, già trồng chuối”, còn có câu: “Trẻ trồng đa, già trồng thông, chết cha chết ông thì trồng cây gạo”. Đa là loài cây sống hàng trăm năm, người trẻ trồng đa vì tuổi trẻ đủ dài để kiến tạo những giá trị vượt khỏi đời mình. Thông tượng trưng cho sự bền bỉ, cứng cỏi và thanh cao. Người già trồng thông như một cách khẳng định phẩm chất của tuổi già: không còn chạy theo thành quả vật chất mà gìn giữ khí tiết,

nhân cách và những giá trị tinh thần; lưu lại nhân cách và phẩm giá cho đời sau. Còn về “chết cha chết ông thì trồng cây gạo” không đơn thuần là trồng thêm một loài cây, mà còn như một dấu mốc của kỷ ức cộng đồng, để người đã khuất tiếp tục hiện diện trong không gian làng xóm.

Nhìn toàn bộ hệ thống hình tượng trong các câu tục ngữ trên, có thể thấy dân gian không chỉ dạy cách trồng cây, mà dạy cách trồng một đời người. Tuổi trẻ hãy gieo những điều mình chưa kịp hưởng. Tuổi trưởng thành hãy chăm sóc những gì mình đã gieo. Tuổi già hãy chuẩn bị trao lại thành quả.

Đó cũng là điểm đặc sắc của triết lý Việt Nam: Cây mẹ ngã xuống để cây con lớn lên, người già lùi lại để con cháu bước tới, một đời người khép lại để một đời khác tiếp tục.

Chính vì thế, câu tục ngữ không chỉ là lời khuyên thuần túy về trồng cây, mà là bài học về cách quản trị thời gian của đời người. Ở mỗi chặng đường của cuộc sống, điều quan trọng không phải là làm nhiều nhất, mà là biết chọn mục tiêu phù hợp với quỹ thời gian mình còn có ■

XEM GÌ Ở ĐÂU?

CUỐI tuần này, ngày 15 và 16/8/2026, khán giả có nhiều lựa chọn vui chơi, giải trí hấp dẫn.

Lễ hội Tân Trào “Tết Độc lập” 2026

Trong hai ngày 15-16/8/2026, tại Khu di tích Quốc gia đặc biệt Tân Trào, nhiều hoạt động văn hóa, thể thao truyền thống sẽ được tổ chức trong khuôn khổ Lễ hội Tân Trào “Tết Độc lập” năm 2026.

Bán kết lượt đi ASEAN Cup 2026:

- 20 giờ, ngày 15/8: Singapore gặp Thái Lan.
- 20 giờ, ngày 16/8: Malaysia gặp Việt Nam.

Trong đó, cuộc đối đầu giữa Malaysia và Việt Nam tới 16/8 được xem là tâm điểm đáng chú ý đối với người hâm mộ bóng đá Việt Nam.



Bán kết lượt đi ASEAN Cup 2026.

Phim truyện trên sóng TTV

- 8 giờ: Ép hôn (tập 23, 24).
- 10 giờ 30: Sứ mệnh anh hùng (tập 36, 37).
- 18 giờ: Tình yêu đối lứa (tập 38, 39).
- 21 giờ 15: Hồ sơ lửa (tập 28, 29).
- 22 giờ 20: Gia đình số 1 (tập 112, 113).
- Lotte Cinema Tuyên Quang**
- Nghỉ hè sợ nghỉ hưu.
- Người nhện: Khởi đầu mới.
- Thư tình gửi ngoại.
- PAW Patrol: Phim không long.
- Shin - Cậu bé bút chì: Kỳ kỳ quái quái! Kỳ nghỉ yêu quái của tôi.
- Ngày tàn của phố Oak.

CẢNH TRỰC

NHỊP CẦU NHÂN ÁI

Trao mái ấm giúp em Giảng Trần Hưng có nơi ở ổn định

■ MINH THỦY

SAU hơn 2 tháng thi công, ngôi nhà của em Giảng Trần Hưng, lớp 8D Trường PTDT Bán trú THCS Hùng Lợi, cư trú tại thôn Phan, xã Hùng Lợi, tỉnh Tuyên Quang đã hoàn thành, đưa vào sử dụng, giúp em có nơi ở ổn định và tiếp thêm động lực trên hành trình phía trước.

Ngôi nhà có diện tích hơn 70 m², gồm phòng khách, phòng ngủ, bếp và công trình vệ sinh khép kín. Tổng kinh phí xây dựng hơn 160 triệu đồng, do Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang phối hợp với chính quyền địa phương vận động Kênh YouTube Long Xuân Chiến - Đông Bắc quê tôi cùng các đơn vị, doanh nghiệp và nhà hảo tâm trong cả nước chung tay hỗ trợ.

Từ đó, ngày 14-10-2025, Chuyên mục “Nhịp cầu nhân ái” của Báo và Phát thanh, Truyền hình Tuyên Quang đăng bài “Xót thương cậu học trò dân tộc Mông chăm học bệnh ung thư giai đoạn cuối”, phản ánh hoàn cảnh đặc biệt khó khăn của em Hưng. Bố mẹ ly hôn từ khi em còn nhỏ, Hưng sống cùng mẹ trong căn nhà tạm. Cuối năm 2025, mẹ em qua đời vì bệnh ung thư, để lại em bơ vơ khi đang tuổi ăn, tuổi học. Từ đó, ông bà



Công an xã Hùng Lợi tặng quà cho em Giảng Trần Hưng, thôn Phan vào nhà mới.

ngoại cùng các bác thay nhau chăm sóc, cưu mang, giúp em vượt qua nỗi mất mát.

Ngôi nhà mới cũng là hiện thực hóa di nguyện của mẹ Hưng trước lúc qua đời, mong con có một mái ấm vững chãi để yên tâm học tập, trưởng thành. Từ mong ước ấy, sự sẻ chia của cộng đồng đã góp lại thành một mái nhà, trao cho em thêm điểm tựa để bước tiếp.

Mái nhà mới không chỉ giúp Hưng ổn định cuộc sống mà còn là món quà ý nghĩa, tiếp thêm niềm tin để em vững bước trên chặng đường phía trước ■

Diệp tử tế

Công an phục dựng ảnh cũ miễn phí cho người dân



Công an xã Phú Trạch trao bức ảnh của Liệt sĩ Giả Thanh Cật cho thân nhân sau khi phục dựng.

THỜI gian qua, Công an xã Phú Trạch (tỉnh Quảng Trị) triển khai mô hình "Phục chế ảnh AI", hỗ trợ phục dựng miễn phí những bức ảnh cũ bị mờ, rách, bạc màu hoặc hư hỏng. Mô hình ưu tiên phục vụ gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người có công với cách mạng và các gia đình chính sách.

Một trong những trường hợp được hỗ trợ là ảnh Liệt sĩ Giả Thanh Cật ở thôn Kim Long, xã Phú Trạch. Bức ảnh đã phai màu,

hư hỏng theo thời gian. Sau khi phục chế, Công an xã Phú Trạch trao lại ảnh cho thân nhân gia đình liệt sĩ.

Đối với gia đình liệt sĩ, được nhận lại bức ảnh người thân với gương mặt hiện lên rõ nét, màu sắc gần như nguyên vẹn là một cảm xúc khó tả.

Chị Thủy Trần, thân nhân liệt sĩ Giả Thanh Cật, gửi lời cảm ơn đến Công an xã Phú Trạch vì đã giúp gia đình phục chế hình ảnh người thân sau nhiều năm bị phai mờ, hư hỏng.

Quả thận vượt 1.700 km từ Quảng Ninh vào TP. HCM cứu bé trai 7 tuổi

SAU hành trình hơn 1.700 km từ Quảng Ninh đến TP.HCM, quả thận hiến từ nam thanh niên 19 tuổi mắc thiếu sản thận đã mang lại cơ hội sống mới cho bé trai 7 tuổi.

Hành trình của quả thận bắt đầu khi Bệnh viện Nhi đồng 2 nhận được thông tin từ Trung tâm Điều phối ghép tạng quốc gia về trường hợp nam thanh niên 19 tuổi bị tai nạn giao thông, được điều trị tại một bệnh viện ở Quảng Ninh. Dù được các bác sĩ tích cực cứu chữa, người bệnh không qua khỏi và được xác định chết não theo đúng quy trình chuyên môn, quy định của pháp luật. Gia đình đã đồng ý hiến tạng để cứu người.

Theo PGS.BS Huỳnh Thị Vũ Quỳnh - Trưởng Khoa Thận (7 nội tiết, bệnh nhi được ghép là bé C.B. (7 tuổi), mắc thiếu sản thận bẩm sinh kèm trào ngược bàng quang - niệu quản và được phát hiện suy thận khi mới 45 ngày tuổi. Từ lúc 2,5 tháng tuổi, bé phải lọc



Ê kíp Bệnh viện Nhi đồng 2 tập trung ghép thận từ người chết não cho bé trai 7 tuổi.

màng bụng bằng máy để duy trì sự sống.

"Gia đình rất biết ơn nghĩa cử cao đẹp của gia đình người hiến tạng tạo điều kiện cho bé có cuộc sống tốt hơn sau này", chị T. rung nước mắt, cho rằng con mình rất may mắn trong suốt 7 năm điều trị và cho đến hiện tại sau ghép.

ĐỨC HẢI (Tổng hợp)

GIẢI THOẠI

Về một bài thơ của Tố Hữu

BÀI thơ Lượm của Tố Hữu khắc họa hình ảnh chú bé liên lạc dũng cảm, gắn liền với một kỷ niệm xúc động nơi chiến trường Thừa Thiên.

Lượm là một chiến sĩ liên lạc nhỏ tuổi thuộc Trung đoàn 101, gây ấn tượng mạnh với nhà thơ bởi sự nhanh nhẹn, yêu đời và hồn nhiên: "Cái xác xinh xinh/Cái chân thoăn thoắt/Cái đầu nghênh nghênh". Sau cuộc trò chuyện ngắn ngủi, hai chú cháu chia tay.

Không lâu sau, khi đã trở lại chiến khu Việt Bắc, Tố Hữu bàng hoàng nhận tin từ quê nhà gửi ra: Lượm đã hy sinh anh dũng. Trong một lần tái thu thượng khẩn, chú bé đã bị địch

phục kích và ngã xuống ngay trên cánh đồng quê hương. Nỗi đau đớn nghẹn ngào trước sự ra đi của một tâm hồn trẻ thơ anh hùng khiến Tố Hữu thức trắng đêm tại chiến khu để viết nên bài thơ. Câu hỏi gần cuối bài: "Lượm ơi, còn không?" vừa là tiếng gọi xé lòng trước mắt mắt, vừa mở ra sự bất tử của nhân vật. Bằng việc lặp lại các khổ thơ tả về hồn nhiên của Lượm ở khổ thơ cuối, Tố Hữu khẳng định: dù thể xác đã nằm lại với đất mẹ, hình ảnh chú bé liên lạc anh hùng sẽ sống mãi trong lòng Nhân dân và đất nước.

HẢI YẾN (Sưu tầm)

TẢN VĂN

Thanh xuân gửi lại

■ HOANG NGUYỄN



Minh họa: XUÂN ĐỨC

THANH xuân gửi lại - Đó là một cụm từ chứa đựng vẻ đẹp tinh thần Việt Nam và thể hiện tính nhân văn cao cả của một thời đại nước gồng mình chống lại giặc ngoại xâm. Hàng vạn thanh niên nam nữ đã gác lại những ước mơ, khát vọng để ra tuyến đầu đánh giặc. Quảng đời đẹp nhất, họ gửi lại quê hương, mong một ngày đất nước hòa bình để được nhìn thấy chính mình năm xưa.

Tôi nhớ hồi năm 1967, khi tôi mới học lớp 4, anh trai tôi viết một lá thư gửi bố mẹ trước khi nhập ngũ. Anh dặn tôi, khi nào anh lên huyện tập trung thì mỗi đứa lá thư này cho bố mẹ. Tôi hôm đó, khi ăn cơm xong, tôi rụt rụt đưa lá thư cho mẹ. Mẹ tôi quá bất ngờ khi nhìn thấy tên anh trai tôi ghi ngoài phong bì. Vài phút căng thẳng trôi qua, mẹ bóc thư ra. Trong phong bì, ngoài lá thư viết trên giấy kẻ ô ly còn có một bức ảnh chân dung đen trắng. Bức ảnh chân dung anh đội mũ cối có gắn ngôi sao. Nụ cười tươi với chiếc răng khểnh trông rất đẹp trai. Và đây chính là kỷ vật duy nhất anh gửi lại, rồi mãi mãi không trở về. Sau này, không hiểu lý do tại sao, bức chân dung đó bị lưu lạc mất khiến mẹ tôi vô cùng ân hận.

Câu chuyện kỷ vật của người lính ở Việt Nam gửi lại trước khi ra chiến trường với muôn vàn hoàn cảnh. Có người chỉ kịp viết vài dòng thư gửi gia đình qua bộ phận tuyển quân. Sau này, nhà nước hình thành trung tâm lưu trữ quốc gia để lưu giữ lại những kỷ vật thiêng liêng một thời chiến tranh khốc liệt. Những kỷ vật được bảo quản, trong ngăn kéo, tủ đựng, bàn trưng bày gọi lên những kỷ ức hào sảng xen lẫn nỗi đau và sự day dứt. Lá thư viết bằng máu tìm trên nền giấy học trò, bức ảnh đen trắng đã ngả vàng, chiếc khăn tay thấm tên, hình đôi bồ câu, mảnh vải áo còn giữ mùi nắng quê hương, hay chiếc nhẫn bạc - kỷ vật ngày cưới... là những thứ chứa đựng ngôn ngữ riêng mà không một lời nào diễn tả được hết ý nghĩa của nó. Mỗi món đồ đều chứa một phần đời thanh xuân gửi lại hậu phương trước khi lên đường vượt dãy Trường Sơn chi viện cho đồng bào miền Nam.

Những kỷ vật ấy chỉ nằm đó, lặng lẽ trong những ngăn tủ như lời nhắc nhở rằng có một quãng đời thanh xuân đã cống hiến cho Tổ quốc. Người lính, người cán bộ trước khi lên đường đều mang theo niềm tin và hy vọng trở về. Họ gửi lại thư từ, ảnh, vật kỷ niệm của người yêu, của mẹ, của em gái như một cách neo mình vào đời thường. Nhưng chiến tranh không trả lại tất cả. Nhiều người không về. Nhiều người về mà không còn nguyên vẹn. Và những thứ họ gửi lại trở thành chứng nhân duy nhất còn lại của một thời đã mất.

Chiến tranh đã lùi xa, chúng ta đang được sống trong hòa bình, độc lập và tự do. Nhưng cái giá của hòa bình vô cùng lớn. Biết bao nhiêu người mẹ, người cha mòn mỏi tìm kiếm những đứa con thân yêu còn nằm lại đâu đó khắp các chiến trường xưa. Nhiều người đã không thể chờ đợi... Thời gian trôi đi theo cách riêng của nó. Những lá thư không còn người nhận. Những tấm ảnh không còn người trong ảnh để nhìn lại thời thanh xuân của mình.

Khắc ghi công ơn to lớn của các Anh hùng liệt sĩ, Đảng, Nhà nước ta đang thực hiện "Chiến dịch 500 ngày đêm" - đợt phát động cao điểm quy mô lớn nhất từ trước đến nay về tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính liệt sĩ. Hiện cả nước còn khoảng 170.000 hài cốt liệt sĩ chưa được tìm thấy và còn khoảng 300.000 mộ liệt sĩ chưa xác định được danh tính. Mong linh hồn các anh linh thiêng hãy báo tin cho những người đang ngày đêm tìm kiếm các anh ■

Tranh tĩnh vật của Ngọc Anh

Nữ họa sỹ Hoàng Ngọc Anh có nhiều năm làm việc tại Nhà văn hóa Trung tâm tỉnh, là hội viên Hội VHNT Tuyên Quang. Chị thường dùng chất liệu màu nước trên lụa, nhẹ nhàng và truyền thống. Với chị, những thứ nhỏ bé như hoa cỏ nhưng mang lại sự yên bình và cảm giác ấm áp; giúp người xem tranh quên đi những mệt mỏi sau một ngày lao động. Chị ngồi vẽ như ngồi thiền, dồn hết tâm trí và tình yêu vào tranh, để quên đi thực tại dù nghiệt ngã và những lo toan thường nhật.

Xin giới thiệu cùng bạn đọc chùm tranh tĩnh vật của nữ họa sỹ Ngọc Anh.



MÓN NGON CUỐI TUẦN

Món chay khai vị

■ THANH HÀ

THỜI gian gần đây, trên địa bàn tỉnh, các nhà hàng, quán ăn chay ngày càng thu hút đông đảo thực khách, không chỉ vào dịp rằm, mừng một mà đã trở thành thói quen ăn uống lành mạnh của nhiều gia đình vào mỗi cuối tuần. Từ những nguyên liệu dân dã như nấm, rau củ, đậu hũ, các đầu bếp đã khéo léo chế biến thành nhiều món ăn vừa đẹp mắt, vừa tốt cho sức khỏe. Trong số đó, gỏi cuốn chay, salad nấm kim chi và súp bí đỏ chay đang chiếm được cảm tình của thực khách.

Gỏi cuốn chay ghi điểm ở sự tươi mát và cách trình bày tinh tế. Từng miếng tàu hũ khô được cắt vừa ăn, kết hợp cùng nấm đùi gà xé sợi luộc chín tới, xà lách và rau thơm, tất cả được cuốn khéo léo trong lớp bánh tráng mỏng. Vị giòn của nấm, vị bùi của tàu hũ hòa quyện cùng hương thơm của húng quế tạo nên món khai vị nhẹ nhàng, thanh mát.

Nếu gỏi cuốn chay chinh phục thực khách bằng sự tươi mát thì salad nấm kim chi lại gây ấn tượng bởi hương vị



Súp bí đỏ (ảnh trên). Salad nấm kim chi (ảnh dưới).

đậm đà, chua cay hài hòa. Nấm linh chi trắng và nâu sau khi sơ chế sạch được áp chảo cho đến khi vàng thơm, kết hợp

cùng cà chua bi, rau mầm và nước sốt chua cay từ chanh, ớt bột. Sự kết hợp này mang đến món salad vừa lạ miệng, vừa kích thích vị giác.

Bên cạnh đó, súp bí đỏ chay là món ăn được nhiều người lựa chọn bởi cách chế biến đơn giản mà vẫn giữ trọn vị ngọt tự nhiên. Bí đỏ hấp chín, xay nhuyễn cùng cà rốt, hành

tây, nấm đã xào thơm, thêm chút nước cốt dừa béo ngậy và bột ớt tạo màu, tất cả hòa quyện thành món súp sánh mịn, ấm nóng, rất thích hợp để mở đầu bữa tiệc chay.

Không cầu kỳ trong nguyên liệu nhưng đòi hỏi sự tỉ mỉ trong từng công đoạn sơ chế và nêm nếm, những món khai vị rất lý tưởng để đổi vị cho mâm cơm cuối tuần. Đây cũng là minh chứng cho thấy ẩm thực chay không chỉ dừng lại ở sự thanh đạm mà còn tinh tế, hấp dẫn ■



Gỏi cuốn chay.